

Nhiễm khuẩn Streptococcus nhóm A

Tác nhân gây

bệnh Liên cầu nhóm A (GAS), *Streptococcus pyogenes*, là vi khuẩn có thể được tìm thấy trong cổ họng và trên da. Mọi người có thể mang theo vi khuẩn GAS mà không có bất kỳ triệu chứng nào, trong khi một số người có thể bị nhiễm trùng với các mức độ nghiêm trọng khác nhau như sốt đỏ tươi. Phần lớn các bệnh nhiễm trùng GAS gây ra các bệnh nhẹ và phổ biến, chẳng hạn như đau họng (còn được gọi là viêm họng liên cầu khuẩn) và nhiễm trùng da như bệnh chốc lở. Trong những trường hợp hiếm hoi, vi khuẩn có thể gây ra các bệnh nghiêm trọng hơn và thậm chí đe dọa tính mạng.

Nhiễm GAS có thể xảy ra bất cứ lúc nào trong năm. Tuy nhiên, dữ liệu ở nước ngoài cho thấy viêm họng do liên cầu khuẩn và sốt đỏ tươi phổ biến hơn vào mùa đông và mùa xuân trong khi bệnh chốc lở phổ biến hơn vào mùa hè.

Bệnh liên cầu nhóm A xâm lấn (iGAS)

Bệnh GAS đe dọa tính mạng do liên cầu khuẩn có thể xảy ra khi vi khuẩn xâm nhập vào các bộ phận của cơ thể nơi thường không tìm thấy vi khuẩn, chẳng hạn như máu, cơ hoặc dịch não tủy, gây ra bệnh iGAS như viêm cân hoại tử, hội chứng sốc độc liên cầu khuẩn (STSS) và viêm màng não. Mặc dù bất kỳ ai cũng có thể mắc bệnh iGAS, người già và trẻ nhỏ, người mắc bệnh mãn tính (ví dụ như bệnh tiểu đường) hoặc người bị suy giảm miễn dịch có thể có nguy cơ cao hơn. Những người bị tổn thương da hoặc bị nhiễm virus gần đây (ví dụ: thủy đậu, cúm, v.v.) có nguy cơ mắc bệnh iGAS cao hơn.

Đặc điểm lâm sàng

Nhiễm trùng GAS thường gây ra bệnh nhẹ với các triệu chứng bao gồm đau họng, nhức đầu, sốt và phát ban (sốt đỏ tươi), trong khi các triệu chứng của bệnh chốc lở bao gồm vết loét đỏ, ngứa với vảy vàng.

Đối với bệnh iGAS, các triệu chứng khác có thể xuất hiện tùy thuộc vào phần cơ thể bị ảnh hưởng. Các dấu hiệu và triệu chứng ban đầu bao gồm sốt cao, ớn lạnh, chóng mặt, buồn nôn và nôn mửa, đau cơ nghiêm trọng và đau tăng lên, sưng và đỏ tại vị trí vết thương. Trong trường hợp STSS, các triệu chứng nghiêm trọng có thể phát triển trong một thời gian ngắn với huyết áp thấp, nhịp tim nhanh hơn bình thường, thở nhanh và các dấu hiệu cho thấy suy nội tạng.

Phương thức truyền

GAS có thể được truyền qua các giọt bắn từ đường hô hấp, chạm vào vết loét trên da của người nhiễm bệnh hoặc qua tiếp xúc với môi trường hoặc thiết bị bị ô nhiễm.

Thời gian ủ bệnh

Thời gian ủ bệnh có thể thay đổi đối với nhiễm trùng GAS. Ví dụ, thời gian ủ bệnh thường nằm trong khoảng từ 1 đến 3 ngày đối với bệnh sốt ban đỏ, và 2 đến 5 ngày đối với bệnh viêm họng do liên cầu khuẩn. Đối với STSS, thời gian ủ bệnh thay đổi tùy thuộc vào vị trí xâm nhập. Một khi các triệu chứng ban đầu xuất hiện, huyết áp thấp có thể phát triển trong vòng 24 đến 48 giờ.

Quản lý Nhiễm trùng do GAS có thể được điều trị bằng kháng sinh. Tìm kiếm lời khuyên y tế kịp thời nếu các triệu chứng nhiễm trùng phát triển. Trong trường hợp mắc bệnh iGAS, có thể phải nhập viện hoặc phẫu thuật.

Phòng ngừa

Các thành viên của công chúng nên duy trì vệ sinh cá nhân và môi trường tốt cũng như thực hành chăm sóc vết thương tốt. Mặc dù không có vắc-xin đặc hiệu chống lại GAS, việc cập nhật vắc-xin cúm, COVID-19 và thủy đậu cũng có thể giúp ích vì việc phòng ngừa các bệnh do virus có thể rất quan trọng trong việc giảm nguy cơ mắc bệnh iGAS.

- Giữ gìn vệ sinh cá nhân tốt:
 - Thực hiện vệ sinh tay thường xuyên, đặc biệt là trước và sau khi chạm vào miệng, mũi hoặc mắt; sau khi chạm vào các thiết bị công cộng như tay vịn hoặc tay nắm cửa; hoặc khi tay bị nhiễm dịch tiết đường hô hấp sau khi ho hoặc hắt hơi.
 - Rửa bằng xà phòng lỏng và nước, và chà xát trong ít nhất 20 giây. Sau đó, rửa bằng nước và lau khô bằng khăn bông sạch hoặc khăn giấy. Nếu không có thiết bị rửa tay, hoặc khi tay không bị bẩn rõ rệt, vệ sinh tay bằng nước rửa tay chứa 70 đến 80% cồn là một giải pháp thay thế hiệu quả.
 - Che miệng và mũi bằng khăn giấy khi ho hoặc hắt hơi. Vứt khăn giấy bẩn vào thùng rác có nắp đậy, sau đó rửa tay kỹ lưỡng.
 - Tránh dùng chung đồ dùng cá nhân, ví dụ như dụng cụ ăn uống và khăn tắm.
- Giữ gìn vệ sinh môi trường tốt
 - Thường xuyên làm sạch và khử trùng các bề mặt thường xuyên chạm vào như đồ nội thất, đồ chơi và các vật dụng thường dùng bằng thuốc tẩy gia dụng pha loãng 1:99 (trộn 1 phần thuốc tẩy 5,25% với 99 phần nước), để trong 15-30 phút, sau đó rửa sạch bằng nước và giữ khô. Đối với bề mặt kim loại, khử trùng bằng cồn 70% .
 - Sử dụng khăn thấm dùng một lần để lau sạch các chất gây ô nhiễm rõ ràng như dịch tiết đường hô hấp, sau đó khử trùng bề mặt và các khu vực lân cận bằng dung dịch thuốc tẩy gia dụng pha loãng 1:49 (trộn 1 phần thuốc tẩy 5,25% với 49 phần nước), để trong 15-30 phút và sau đó rửa sạch bằng nước và giữ khô. Đối với bề mặt kim loại, khử trùng bằng cồn 70% .
 - Duy trì thông gió trong nhà tốt.
- Khi bị sốt và các triệu chứng khác (ví dụ như tăng đỏ, sưng và đau trên vết thương), hãy đeo khẩu trang phẫu thuật, không đi làm hoặc tham dự các lớp học ở trường, tránh đi đến những nơi đông người, tìm tư vấn y tế kịp thời và thông báo cho bác sĩ về bất kỳ lịch sử du lịch gần đây nào.
- Trẻ em bị sốt ban đỏ không nên đến trường hoặc cơ sở chăm sóc trẻ em cho đến khi hết sốt và đã được điều trị bằng kháng sinh trong ít nhất 24 giờ
- Duy trì quản lý vết thương đúng cách
 - Làm sạch vết thương ngay lập tức và che đậy đúng cách bằng băng dính không thấm nước cho đến khi lành.
 - Sơ cứu nhanh chóng ngay cả những vết thương nhỏ, không bị nhiễm trùng.
 - Thực hiện vệ sinh tay trước và sau khi chạm vào vết thương.
 - Tránh đi đến hồ bơi, các cơ sở nước khác hoặc các vùng nước tự nhiên, ví dụ như sông, hồ và đại dương, nếu bạn có vết thương hở.
 - Tham khảo ý kiến bác sĩ kịp thời nếu các triệu chứng nhiễm trùng phát triển, chẳng hạn như đỏ tăng, sưng và đau trên da.

Để biết thêm thông tin về sức khỏe, vui lòng truy cập trang web của Trung Tâm Bảo Vệ Sức Khỏe. www.chp.gov.hk

Bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa phiên bản dịch và phiên bản tiếng Anh, phiên bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên.

Translated version is for reference only. In case of discrepancies between translated version and English version, English version shall prevail.

Ngày 5 tháng 4 năm 2024 (5 April 2024)

Group A Streptococcal Infection

Causative agent

Group A streptococcus (GAS), *Streptococcus pyogenes*, are bacteria that can be found in the throat and on the skin. People may carry GAS without having any symptoms, while some may develop infections with various severity such as scarlet fever. The vast majority of GAS infections cause mild and common illnesses, such as sore throat (also known as strep throat) and skin infection like impetigo. On rare occasions, the bacteria can cause more severe and even life-threatening diseases.

GAS infections can occur at any time during the year. However, overseas data shows that strep throat and scarlet fever are more common in the winter and spring while impetigo is more common in the summer.

Invasive group A streptococcal (iGAS) disease

Life-threatening GAS disease may occur when bacteria get into parts of the body where bacteria usually are not found, such as blood, muscle or cerebrospinal fluid, causing iGAS disease such as necrotising fasciitis, streptococcal toxic shock syndrome (STSS) and meningitis. Although anyone can get iGAS disease, the elderly and young children, persons with chronic illnesses (e.g. diabetes) or persons who are immunocompromised may be at higher risk. People with breaks in the skin or with recent viral infections (e.g. chickenpox, influenza, etc.) are at higher risk of developing iGAS disease.

Clinical features

GAS infections usually cause mild illness with symptoms including sore throat, headache, fever and rash (scarlet fever), while symptoms of impetigo include red, itchy sores with yellow scabs.

For iGAS disease, other symptoms can appear depending on the part of body affected. Early signs and symptoms include high fever, chills, dizziness, nausea and vomiting, severe muscle aches and increasing pain, swelling and redness at site of wound. In case of STSS, serious symptoms can develop in a short time with low blood pressure, faster than normal heart rate, rapid breathing, and signs suggestive of organ failure.

Mode of transmission

GAS can be transmitted through respiratory droplets, touching skin sores of infected persons or through contact with contaminated environment or equipment.

Incubation period

The incubation period is variable for GAS infections. For example, the incubation period usually ranges from 1 to 3 days for scarlet fever, and 2 to 5 days for strep throat. For STSS, the incubation period varies depending on site of entry. Once initial symptoms occur, low blood pressure can develop within 24 to 48 hours.

Management

GAS infections can be treated with antibiotics. Seek medical advice promptly if symptoms of infection develop. In case of iGAS diseases, hospitalisation or surgery may be required.

Prevention

Members of the public should maintain good personal and environmental hygiene as well as practice good wound care. While there is no specific vaccine available against GAS, staying up to date with influenza, COVID-19 and chickenpox vaccines may also help as prevention of viral illnesses is likely to be important in reducing the risk of iGAS disease.

- Maintain good personal hygiene:
 - Perform hand hygiene frequently especially before and after touching the mouth, nose or eyes; after touching public installations such as handrails or door knobs; or when hands are contaminated by respiratory secretion after coughing or sneezing.
 - Wash with liquid soap and water, and rub for at least 20 seconds. Then rinse with water and dry with either a clean cotton towel or a paper towel. If hand washing facilities are not available, or when hands are not visibly soiled, hand hygiene with 70 to 80% alcohol-based handrub is an effective alternative.
 - Cover your mouth and nose with tissue paper when coughing or sneezing. Dispose of soiled tissues into a lidded rubbish bin, then wash hands thoroughly.
 - Avoid sharing personal items e.g. eating utensils and towels.
- Maintain good environmental hygiene
 - Regularly clean and disinfect frequently touched surfaces such as furniture, toys and commonly shared items with 1:99 diluted household bleach (mixing 1 part of 5.25% bleach with 99 parts of water), leave for 15-30 minutes, and then rinse with water and keep dry. For metallic surface, disinfect with 70% alcohol.
 - Use absorbent disposable towels to wipe away obvious contaminants such as respiratory secretions, and then disinfect the surface and neighbouring areas with 1:49 diluted household bleach (mixing 1 part of 5.25% bleach with 49 parts of water), leave for 15-30 minutes and then rinse with water and keep dry. For metallic surface, disinfect with 70% alcohol.
 - Maintain good indoor ventilation.
- When having fever and other symptoms (e.g. increased redness, swelling and pain on wound), wear a surgical mask, refrain from work or attending classes at school, avoid going to crowded places, seek medical advice promptly and inform the doctor of any recent travel history
- Children suffering from scarlet fever should refrain from attending school or child care setting until fever has subsided and they have been treated with antibiotics for at least 24 hours
- Maintain proper wound management
 - Clean wounds immediately and cover properly with waterproof adhesive dressings until healed.
 - Prompt first aid care of even minor, non-infected wounds.
 - Perform hand hygiene before and after touching wounds.
 - Avoid going to swimming pools, other water facilities or natural bodies of water, e.g. rivers, lakes and oceans, if you have an open wound.

- Consult doctor promptly if symptoms of infection develop, such as increasing redness, swelling and pain on the skin.

5 April 2024